



Báo cáo THỊ TRƯỜNG GẠO

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường gạo trong nước và thế giới.

www.vietnambiz.vn

THÁNG 8 2022

Nội dung:

Minh Anh

Thiết kế:

Justin Bui

TÓM TẮT.....	03
PHẦN I: THỊ TRƯỜNG GẠO THẾ GIỚI	04
1. Sản xuất – Tiêu thụ	04
2. Tình hình xuất nhập khẩu	05
3. Diễn biến giá	08
PHẦN II: THỊ TRƯỜNG GẠO VIỆT NAM	10
1. Sản xuất	10
2. Tiêu thụ	11
3. Diễn biến giá	12
PHẦN III: DỰ BÁO	13
PHẦN IV: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH	16
1. Nhiều doanh nghiệp Việt ngừng giao dịch gạo, chờ nghe ngóng từ Ấn Độ	16
2. Một số hoạt động của các doanh nghiệp gạo trong tháng 6	17
PHẦN V: CHÍNH SÁCH	18
1. Chính sách tại Việt Nam	18
2. Chính sách thế giới	19
PHỤ LỤC:	22

- Trong tháng 8 năm 2022, số liệu từ các tổ chức thế giới đều cho thấy sản lượng sản xuất gạo toàn cầu đều giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước.
- Với các chính sách hạn chế của Ấn Độ đối với hoạt động xuất khẩu gạo đã làm tê liệt nhiều giao dịch trên thị trường gạo châu Á. Điều này khiến khách hàng tìm kiếm nguồn cung thay thế từ Việt Nam, Thái Lan và Myanmar. Tuy nhiên, tại những quốc gia này, nhà xuất khẩu đang trì hoãn giao dịch do giá gạo tăng nhanh.
- Chỉ số giá gạo FAO trong tháng 8 đạt 108.5 điểm, không đổi so với tháng 7, nhưng vẫn cao hơn 10,9% so với cùng kỳ năm trước.
- Việt Nam đã xuất khẩu 718.081 tấn gạo trong tháng 8, tương đương 339,56 triệu USD, giá trung bình 472,9 USD/tấn, tăng 23,3% về lượng và tăng 19% kim ngạch.
- Tiếp tục xu hướng giảm, giá gạo xuất khẩu bình quân 8 tháng của Việt Nam ước đạt 487 USD một tấn, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Theo các chuyên gia, quyết định hạn chế xuất khẩu gạo của Ấn Độ có thể sẽ thúc đẩy giá gạo thế giới đi lên và kích hoạt một đợt tăng giá đối với lúa mì và ngô, từ đó làm trầm trọng thêm nỗi lo về lạm phát lương thực.

PHẦN I:

THỊ TRƯỜNG GẠO THẾ GIỚI

1. Sản xuất - Tiêu thụ

Trong tháng 8, số liệu từ các tổ chức thế giới đều cho thấy sản lượng sản xuất gạo toàn cầu bất ngờ giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước.

Cụ thể, theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng sản xuất gạo toàn cầu tháng 8 ước khoảng 42,88 triệu tấn, giảm 0,25% so với cùng kỳ năm ngoái. Đồng thời, Hội đồng Ngũ cốc Quốc tế (IGC) cũng ước tính sản xuất gạo toàn cầu tháng 8 đạt 42,9 triệu tấn, tương đương so với cùng kỳ 2021.

Trong khi đó Tổ chức Nông lương Thế giới (FAO) ước tính sản lượng sản xuất gạo thế giới trong tháng 8 khoảng 42,88 triệu tấn, giảm 2,1% so với cùng kỳ năm 2021.

SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT GẠO TOÀN CẦU THÁNG 8/2022



Về sản lượng tiêu thụ gạo toàn cầu, theo tính toán của FAO đạt 43,53 triệu tấn trong tháng 8/2022 và tăng nhẹ so với cùng kỳ 2021. Còn theo IGC ước tính sản lượng tiêu thụ gạo ở mức 43,15 triệu tấn, tăng 0,23%.

SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ GẠO THẾ GIỚI THÁNG 8/2022



2. Tình hình xuất nhập khẩu

Các chính sách hạn chế của Ấn Độ đối với hoạt động xuất khẩu gạo đã làm tê liệt nhiều giao dịch trên thị trường gạo châu Á. Điều này khiến khách hàng tìm kiếm nguồn cung thay thế từ Việt Nam, Thái Lan và Myanmar. Tuy nhiên, tại những quốc gia này, nhà xuất khẩu đang trì hoãn giao dịch do giá gạo tăng nhanh.

a. Xuất khẩu



Thái Lan: Thương vụ Việt Nam tại Thái Lan (Bộ Công Thương) cho biết 7 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu gạo của Thái Lan đạt 4,75 triệu tấn, tăng 53% so với cùng kỳ năm ngoái.

Chính phủ nước này kỳ vọng kim ngạch xuất khẩu gạo năm 2022 sẽ đạt 7,5 triệu tấn như kế hoạch và Thái Lan sẽ giành lại vị trí nhà xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới từ Việt Nam.

Căn cứ theo số liệu xuất khẩu 7 tháng đầu năm, Thái Lan hiện xếp vị trí thứ hai sau Ấn Độ (11,23 triệu tấn) và vượt Việt Nam (4,25 triệu tấn), Pakistan (2,47 triệu tấn) và Mỹ (1,49 triệu tấn).

Bà Rachada, người phát ngôn Chính phủ Thái Lan, lưu ý rằng thời tiết thuận lợi cũng đã góp phần làm tăng sản lượng gạo nước này trong khi đồng baht yếu giúp giá gạo Thái Lan cạnh tranh hơn. Đồng baht Thái hiện đang ở mức thấp gần nhất trong hơn 15 năm qua so với đồng USD.

Bộ Thương mại Thái Lan dự báo sản lượng gạo trong mùa vụ 2022-2023 có thể đạt 26,92 triệu tấn, tăng 2,09% so với mùa vụ trước đó.



Ấn Độ: Trong tháng 6, nước này xuất khẩu 2,11 triệu tấn gạo các loại, tăng 24% so với tháng trước và tăng 34% so với cùng kỳ 2021. Trong đó, gạo non-basmati chiếm 1,67 triệu tấn và gạo basmati là 0,44 triệu tấn. Lũy kế xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2022 đạt 11,36 triệu tấn, tăng 1,07% so với cùng kỳ 2021. Trung Quốc tiếp tục là khách hàng tiêu thụ gạo non-basmati lớn nhất, theo sau lần lượt là Senegal và các nước khu vực Tây Phi.

Trong khi đó, theo số liệu của Tổng công ty Lương thực Ấn Độ (FCI), tính đến ngày 1/8/2022, tồn kho gạo cả nước đạt 40,99 triệu tấn, đã bao gồm 19,46 triệu tấn lúa quy gạo, giảm khoảng 13% so với thời điểm 1/7/2022 và giảm khoảng 8% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, tồn kho ngũ

cốc (bao gồm gạo, lúa mì và hạt thô) vào khoảng 67,99 triệu tấn, giảm khoảng 33% so với cùng kỳ 2021 và giảm khoảng 11% so với thời điểm 1/7/2022.



Pakistan: Theo dự báo của FAO, Pakistan sẽ mất khoảng 10% sản lượng gạo trong năm 2022 do lũ lụt nghiêm trọng. Theo ước tính ban đầu, quốc gia Nam Á này có thể sản xuất đến 8,7 triệu tấn gạo trong năm nay.



EU: Số liệu xuất nhập khẩu gạo mới nhất do EU công bố, EU đã xuất khẩu 331.303 tấn gạo (loại tương đương) trong giai đoạn 1/9/2021 – 14/8/2022, tăng khoảng 10% so với mức 301.478 tấn cùng kỳ năm trước bao gồm gạo tròn 225.230 tấn và gạo dài 106.073 tấn.



Myanmar: Từ *Global New Light of Myanmar* ngày 7/9 đưa tin, các phương tiện truyền thông dẫn lời Liên đoàn các nhà sản xuất gạo Myanmar (MRF) cho biết, khoảng 44 công ty xuất khẩu đã xuất đi hơn 731.590 tấn gạo ra thị trường nước ngoài qua đường biển.

Cùng với đó, hơn 158.400 tấn gạo được chuyển đến các nước láng giềng thông qua các cửa khẩu biên giới.

Các phương tiện truyền thông cho biết thông qua thương mại hàng hải, Myanmar đã xuất khẩu gạo và gạo tấm sang các nước trong khu vực, các nước ở châu Phi và các nước thành viên (EU).

Trong khi đó, gạo Myanmar vận chuyển qua các cửa khẩu biên giới sang các nước láng giềng, bao gồm cả Trung Quốc và Thái Lan.

Cũng theo MRF, quốc gia Đông Nam Á này đã vận chuyển hơn 1,4 triệu tấn gạo và gạo tấm cho các đối tác thương mại nước ngoài trong giai đoạn từ ngày 1/10/2021 đến ngày 31/3/2022.

Trước đó, nước này cũng thu về 700 triệu USD từ 2 triệu tấn gạo xuất khẩu ra nước ngoài trong năm tài chính 2020-2021 (từ ngày 1/10/2020 đến ngày 30/9/2021).

Năm tài chính hiện tại của Myanmar bắt đầu vào ngày 1/4 sau khi quốc gia này thay đổi chu kỳ năm tài chính từ tháng 10 năm trước tới tháng 9 năm sau sang chu kỳ tháng 4 năm trước tới tháng 3 năm sau, bắt đầu từ năm 2022.

b. Nhập khẩu



Trung Quốc: Từ *Global Times* đưa tin, Chính phủ Trung Quốc muốn duy trì sản lượng ngũ cốc năm 2022 ở mức 650 triệu tấn bất chấp điều kiện thời tiết không thuận lợi.

Năm 2021, Trung Quốc đã đạt được một vụ thu hoạch ngũ cốc bội thu bất chấp đại dịch COVID-19. Theo Bộ Nông nghiệp và Nông thôn, sản lượng ngũ cốc của Trung Quốc vẫn ổn định ở mức hơn 650 triệu tấn trong 7 năm liên tiếp cho đến năm 2021.

Theo Cục Thống kê Quốc gia (NBS) tháng 8 và tháng 9 hàng năm là giai đoạn sản xuất ngũ cốc quan trọng của vụ mùa Thu, do đó các quan chức đang tập trung vào tác động của thiên tai và côn trùng gây hại đối với sản xuất ngũ cốc vụ mùa này.

Diện tích gieo trồng lúa năm nay ổn định, sản lượng dự kiến tương đương năm trước mặc dù sản lượng ở một số vùng bị ảnh hưởng bởi lũ lụt.

Cả nước đã thu hoạch hơn 60% lượng lúa. Sản lượng ngũ cốc mùa hè của Trung Quốc tăng khoảng 1,45 triệu tấn trong năm nay. Trong khi ngũ cốc mùa Thu thường chiếm 75% tổng sản lượng ngũ cốc của Trung Quốc. Trung Quốc đang phải trải qua điều kiện nhiệt độ cao trong những ngày gần đây, và các nhà khí tượng học dự đoán rằng điều kiện nắng nóng sẽ kéo dài trong khoảng 2 tuần tiếp theo.



Hàn Quốc: Theo một thông báo trên trang web của KAFTC, Tổng Công ty Thương mại Nông sản & Thực phẩm Hàn Quốc (KAFTC) đã mua 33.212 tấn gạo trong một cuộc đấu thầu quốc tế kết thúc vào ngày 3/8/2022.

Ban đầu, họ dự định mở thầu 92.100 tấn gạo tẻ với thời gian giao hàng dự kiến từ ngày 28/2/2023 đến ngày 30/4/2023.

Kết quả trên bao gồm 2 lô 11.106 tấn/lô gạo lứt hạt ngắn từ Trung Quốc với giá ước tính là 1.070 USD và 1.069,85 USD/tấn theo điều kiện CFR và 1 lô 11.000 tấn gạo lứt hạt dài với giá ước tính 528,80 USD/tấn (CFR).

Trong kết quả lần này khoảng 58.800 tấn gạo xuất xứ từ Hoa Kỳ không được thỏa thuận.



Indonesia: Tính tại thời điểm tháng 6, dự trữ lúa gạo của Indonesia đạt mức 9,71 triệu tấn, giảm so với dự báo hồi tháng 4 là 10,15 triệu tấn. Chủ tịch Hiệp hội các Doanh

ngiệp và các Nhà xay xát lúa gạo cho biết theo chu kỳ thu hoạch các vụ mùa ở Indonesia thì dự trữ của quốc gia này luôn tăng lên vào tháng 8, sau đó giảm dần cho đến tháng 2 năm sau.



EU: Số liệu xuất nhập khẩu gạo mới nhất do EU công bố, EU đã nhập khẩu khoảng 1,465 triệu tấn gạo trắng tính từ ngày 1/9/2021 – 14/8/2022, tăng khoảng 28% so với cùng kỳ năm ngoái là 1,147 triệu tấn bao gồm gạo tròn 340.151 tấn và gạo hạt dài 1,125 triệu tấn.



Bangladesh: USDA dự báo nhập khẩu gạo của Bangladesh sẽ tăng đáng kể trong vài tháng tới do quyết định giảm thuế nhập khẩu gạo của chính phủ. Nhập khẩu gạo năm 2022 của Bangladesh được dự báo là 650.000 tấn.

Chính phủ Bangladesh đã giảm thuế nhập khẩu gạo từ 62,5% xuống 25% vào ngày 23/6/2022, như một phần trong nỗ lực tăng nguồn cung gạo và ổn định giá gạo.

Biểu thuế 25% có hiệu lực đến ngày 31 tháng 10 năm 2022. Chính phủ hiện đang cấp giấy phép nhập khẩu cho các nhà nhập khẩu tư nhân. Trong đó, Ấn Độ là nhà cung cấp chính cho Bangladesh do giá cả cạnh tranh và nguồn cung dồi dào.

Giá gạo bán buôn trung bình ở Bangladesh hiện ở mức 570 USD/tấn, cao hơn nhiều so với mức 335 USD/tấn đối với gạo nhập khẩu từ Ấn Độ. Với mức thuế mới 25%, giá gạo nhập khẩu từ Ấn Độ chỉ có giá 419 USD/tấn, thấp

3. Diễn biến giá

Chỉ số giá gạo FAO trong tháng 8 đạt 108.5 điểm, không đổi so với tháng 7, nhưng vẫn cao hơn 10,9% so với cùng kỳ năm trước.

CHỈ SỐ GIÁ GẠO THEO FAO (2014-2016=100)

	2017	2018	2019	2020	2021	Th8 2021	Th9 2021	Th10 2021	Th11 2021	Th12 2021	Th1 2022	Th2 2022	Th3 2022	Th4 2022	Th5 2022	Th6 2022	Th7 2022	Th8 2022	Th1 - Th8 2021-2022
CHỈ SỐ TẤT CẢ LOẠI GẠO	99,0	106,3	101,5	110,2	105,8	97,9	98,7	99,9	99,9	98,3	101,4	102,5	103,0	105,5	109,2	110,8	108,4	108,5	109,1
Chỉ số giá gạo Indica	100,4	107,7	100,6	114,4	112,2	102,8	103,8	104,9	104,1	102,0	104,4	105,3	106,3	108,1	110,9	112,1	108,8	107,9	116,4
Chỉ số giá gạo Aromatic	100,7	108,1	106,0	97,6	86,9	82,4	82,7	84,5	85,9	85,4	89,8	92,1	91,2	95,8	102,7	106,3	106,5	109,6	88,1
Chỉ số giá gạo Nhật Bản	80,4	90,7	80,4	89,6	101,4	102,7	103,1	104,8	108,1	109,3	113,4	113,9	116,8	120,3	124,6	126,6	128,3	129,1	99,0
Chỉ số giá gạo nếp	88,4	89,1	124,3	124,0	87,3	76,5	78,2	79,0	80,2	80,9	88,6	87,3	84,0	84,7	89,7	84,7	81,9	84,8	91,2

Bảng 1: Chỉ số giá gạo theo FAO tháng 8/2022 (Nguồn: FAO).

Theo tin từ *Reuters*, vào tuần cuối tháng 8, trên thị trường gạo châu Á, giá gạo Ấn Độ, nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới, trong tuần đã tăng lên mức cao nhất trong hơn một năm do nhu cầu tăng mạnh giữa lúc có lo ngại một số loại lương thực có thể bị hạn chế xuất khẩu.

Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ được giao dịch ở mức từ 379 - 387 USD/tấn, mức cao nhất kể từ tháng 6/2021, so với mức từ 366 - 372 USD/tấn trong tuần trước. Giá loại lương thực này đã tăng trong tuần thứ ba liên tiếp.

Trong khi đó, giá gạo 5% tấm của Thái Lan giảm nhẹ xuống còn từ 415 - 416 USD/tấn so với mức từ 416 - 420 USD/tấn trong tuần trước.



PHẦN II:

THỊ TRƯỜNG GẠO VIỆT NAM

1. Sản xuất

a. Diện tích gieo trồng, thu hoạch

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, tính đến ngày 15/8, cả nước gieo cấy được 1.411,3 nghìn ha lúa mùa, bằng 100,6% cùng kỳ năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc đạt 1.023,3 nghìn ha, bằng 98,6%; các địa phương phía Nam đạt 388 nghìn ha, bằng 106,2%.

Diện tích gieo cấy vụ hè thu năm 2022 ước đạt 1.917,2 nghìn ha, giảm 1,9% so với vụ hè thu năm trước. Tính đến trung tuần tháng 8, cả nước thu hoạch được 1.112,7 nghìn ha lúa hè thu, chiếm 58% diện tích gieo cấy và bằng 108,6% cùng kỳ năm trước, tập trung chủ yếu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long với 931,5 nghìn ha, chiếm 63,1% và bằng 110,2%. Năng suất lúa hè thu ước đạt 57 tạ/ha, giảm 0,1 tạ/ha so với vụ hè thu năm; sản lượng ước đạt 10,92 triệu tấn, giảm 219,2 nghìn tấn.

Đến trung tuần tháng 8, vùng Đồng bằng sông Cửu Long xuống giống được 374 nghìn ha lúa thu đông, bằng 96,7% cùng kỳ năm trước

b. Tình hình sâu, dịch bệnh, thời tiết

Theo báo cáo của Cục Bảo vệ thực vật (BVTV), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NNPTNT) vào tuần cuối tháng 8:

- **Rầy hại lúa:** Diện tích nhiễm 6.453 ha, giảm 1.456 ha so với kỳ trước, giảm 2.935 ha so với cùng kỳ năm trước), trong đó nhiễm nặng 151 ha, phòng trừ trong kỳ 3.831 ha.
- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Diện tích nhiễm 5.144 ha (giảm 12.214 ha so với kỳ trước, giảm 24.930 ha so với cùng kỳ năm trước), trong đó nhiễm nặng 49 ha, phòng trừ trong kỳ 7.402 ha.
- **Sâu đục thân 2 chấm:** Diện tích nhiễm 1.094 ha (giảm 61 ha so với kỳ trước, giảm 88 ha so với cùng kỳ năm trước), trong đó nhiễm nặng 20 ha, phòng trừ trong kỳ 623 ha

- **Bệnh đen lép hạt:** Diện tích nhiễm 24.833 ha (giảm 1.371 ha so với kỳ trước, giảm 1.614 ha so với cùng kỳ năm trước), trong đó nhiễm nặng 286 ha, phòng trừ trong kỳ 26.715 ha.

2. Tiêu thụ

KHỐI LƯỢNG VÀ GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU GẠO TRONG THÁNG 8/2022

(Số liệu: thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan).

Khối lượng xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu	Giá trung bình
718.081 tấn	339,56 triệu USD	472,9 USD/tấn
▲ 23,3% so với tháng 7/ 2021 ▲ 44,4% so với tháng 8/ 2021	▲ 19% so với tháng 7/ 2021 ▲ 40% so với tháng 8/ 2021	▼ 3,4% so với tháng 7/ 2021 ▼ 3% so với tháng 8/ 2021

Trong tháng 8 xuất khẩu gạo sang thị trường chủ đạo Philippines giảm 12,6% về lượng và giảm 16,7% kim ngạch so với tháng 7, đạt 309.543 tấn, tương đương 138,21 triệu USD; nhưng tăng 13,4% về lượng, tăng 4% kim ngạch, giảm 8,2% về giá so với tháng 8/2021.

Xuất khẩu gạo sang thị trường Trung Quốc tháng 8 tăng rất mạnh 96% về lượng và tăng 82% kim ngạch so với tháng 7, đạt 54.223 tấn, tương đương 26,47 triệu USD; so với tháng 8/2021 thì giảm mạnh 40,4% về lượng, giảm 30,6% kim ngạch.

Tính chung cả 8 tháng năm 2022 lượng gạo xuất khẩu của cả nước đạt trên 4,79 triệu tấn, tương đương trên 2,33 tỷ USD, tăng 20,7% về khối lượng, tăng 9,9% về kim ngạch so với 8 tháng năm 2021, giá trung bình đạt 486,5 USD/tấn, giảm 9%.

Philippines vẫn đứng đầu về tiêu thụ gạo của Việt Nam, chiếm 47,7% trong tổng lượng và chiếm 45,6% trong tổng kim ngạch gạo xuất khẩu của cả nước, đạt 2,89 triệu tấn, tương đương 1,06 tỷ USD, giá trung bình 464,6 USD/tấn, tăng mạnh 49% về lượng, tăng 33,9% về kim ngạch nhưng giảm 10,2% về giá so với 8 tháng đầu năm 2021.

Tiếp sau đó là thị trường Trung Quốc chiếm trên 10,9% trong tổng lượng và chiếm 11,5% trong tổng kim ngạch, đạt 520.445 tấn, tương đương 269,21 triệu USD, giá trung bình 517,3 USD/tấn, giảm 29% cả về lượng và kim ngạch; giá tăng nhẹ 0,9% so với cùng kỳ năm 2021.

Thị trường Bờ Biển Ngà đứng thứ 3 đạt 488.493 tấn, tương đương 221,63 triệu USD, giá 453,3 USD/tấn, tăng mạnh 86,2% về lượng và tăng 65% kim ngạch nhưng giảm 11,4% về giá so với cùng kỳ, chiếm 10% trong tổng lượng và chiếm 9,5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của cả nước.

Xuất khẩu sang các thị trường FTA RCEP đạt 3,23 triệu tấn, tương đương 1,54 tỷ USD, tăng 24% về lượng, tăng 13,9% kim ngạch. Xuất khẩu sang các thị trường FTA CPTTP đạt 377.271 tấn, tương đương 185,45 triệu USD, tăng 23,6% về lượng và tăng 12,2% kim ngạch.

3. Diễn biến giá

Theo Trung tâm Tin học và Thống kê (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn), giá gạo 5% tấm của Việt Nam trong tháng 8 ở mức 390-393 USD một tấn, giảm 25 USD so với tháng trước và là đợt giảm lần thứ 4 liên tiếp.

Hiện giá gạo Việt Nam thấp hơn Thái Lan do nhu cầu yếu và nguồn cung dồi dào từ thu hoạch vụ Hè Thu. Giá gạo Thái Lan tăng 4 USD một tấn trong tháng 8, còn gạo Ấn Độ tăng 1 USD mỗi tấn. Liên tục giảm nên giá gạo xuất khẩu bình quân 8 tháng của Việt Nam ước đạt 487 USD một tấn, giảm 8,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đối với thị trường trong nước trong tháng 8, giá lúa thường tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long ghi nhận tăng, còn loại chất lượng cao có xu hướng giảm. Cụ thể, tại An Giang, lúa thường tăng 100-200 đồng mỗi kg so với tháng trước, còn lúa chất lượng cao giảm 200-300 đồng.

PHẦN III: DỰ BÁO

Lệnh hạn chế xuất khẩu của Ấn Độ tạo áp lực tăng giá gạo, thổi bùng nỗi lo lạm phát lương thực

Theo *Reuters*, quyết định hạn chế xuất khẩu gạo của Ấn Độ có thể sẽ thúc đẩy giá gạo thế giới đi lên và kích hoạt một đợt tăng giá đối với lúa mì và ngô, từ đó làm trầm trọng thêm nỗi lo về lạm phát lương thực.

Các thương nhân và nhà phân tích cho biết giá gạo của các nhà xuất khẩu chủ chốt như Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam và Myanmar sẽ tăng trong thời gian tới, khiến các thị trường nhập khẩu lương thực phải chịu chi phí cao hơn do thời tiết bất lợi và xung đột Nga - Ukraine.

Ấn Độ đã cấm xuất khẩu gạo 100% tấm và áp thuế 20% đối với một số loại gạo khác trong bối cảnh nước này cố gắng tăng nguồn cung và hạ nhiệt giá nội địa do lượng mưa dưới mức trung bình gây ảnh hưởng đến mùa màng.

Ông Phin Ziebell, nhà kinh tế tại Ngân hàng Quốc gia Australia (NAB), dự báo: “An ninh lương thực ở nhiều quốc gia có thể sắp phải chịu áp lực lớn”.

Còn theo ông Ole Houe, Giám đốc dịch vụ tư vấn của công ty môi giới nông nghiệp IKON Commodities ở Sydney: “Đây là một động thái làm gia tăng lạm phát giá lương thực. Điều này có thể khiến giá lúa mì và ngô nhảy vọt”.

Ấn Độ chiếm hơn 40% lượng gạo xuất khẩu toàn cầu và cạnh tranh với Thái Lan, Việt Nam, Pakistan, Myanmar trên thị trường thế giới.

“Giá gạo Myanmar đã tăng 50 USD/tấn trong khi các nhà cung cấp ở Thái Lan và Việt Nam cũng sẽ báo giá cao hơn”, một thương nhân ở Singapore cho biết.

Trước quyết định của Ấn Độ, gạo 5% tấm của Myanmar được báo giá khoảng 390- 395 USD/tấn. Tại Ấn Độ, giá gạo trắng 5% tấm được báo ở mức 348 USD/tấn.

Ông Chookiat Ophaswongse, Chủ tịch danh dự của Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan, nói với Reuters rằng động thái của New Delhi sẽ tác động đến dòng chảy thương mại vì giá gạo trắng của Ấn Độ rẻ hơn khoảng 60-70 USD/tấn so với Thái Lan.

“Sẽ có nhiều đơn đặt hàng hơn đối với gạo Thái Lan và Việt Nam. Chúng ta phải chờ xem chính sách này của Ấn Độ sẽ kéo dài trong bao lâu, nếu kéo dài hơn sẽ làm tăng nhu cầu đối với gạo Thái Lan...”, ông nói.

Trong khi đó, các nhà nhập khẩu gạo hàng đầu thế giới là Trung Quốc và Philippines có thể sẽ bị ảnh hưởng ngay lập tức với giá gạo cao hơn.

Các thương nhân cho biết Trung Quốc, một trong những nhà nhập khẩu gạo tằm lớn nhất của Ấn Độ để làm thức ăn chăn nuôi, dự kiến sẽ chuyển sang ngô.

Ông Rosa Wang, nhà phân tích của Shanghai JC Intelligence, cho biết: “Chúng tôi kỳ vọng lượng gạo nhập khẩu của Trung Quốc sẽ giảm sau lệnh cấm này. Trung Quốc sắp thu hoạch vụ ngô mới và cũng đang đẩy mạnh nhập khẩu lượng lớn các loại ngũ cốc khác”.

Thứ trưởng phụ trách chính sách, kế hoạch và quy định tại Bộ Nông nghiệp Philippines, ông Mercedita Sombilla, cho biết: “Thực tế đã có tin tức về một liên minh giữa Thái Lan và Việt Nam về kế hoạch tăng giá xuất khẩu. Chúng tôi đang phân tích tác động có thể xảy ra từ kế hoạch này”.

Việt Nam hưởng lợi?

Trả lời báo chí, ông Nguyễn Ngọc Nam – Chủ tịch Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), cho rằng Ấn Độ là nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới, nên bất kỳ động thái nào của họ về gạo cũng đều ảnh hưởng đến tình hình lương thực toàn cầu. Do vậy, sắp tới đây khả năng giá gạo trong nước sẽ tăng lên nhưng tăng lên mức độ nào còn tùy thuộc vào tình hình sản xuất và thu hoạch từ nay đến cuối năm.

Năm 2022, VFA đặt mục tiêu xuất khẩu 6,3 – 6,5 triệu tấn gạo, 8 tháng đầu năm đã xuất khẩu hơn 4,7 triệu tấn gạo, trung bình mỗi tháng xuất khẩu được 600 ngàn tấn gạo. Còn 1,6 – 1,8 triệu tấn gạo sẽ chạm mục tiêu và chúng ta còn 4 tháng nữa để xuất khẩu, với đà xuất khẩu 600.000 tấn/tháng khả năng xuất khẩu gạo năm nay sẽ đạt và vượt kết hoạch.

Tuy nhiên, con số cụ thể vẫn còn tùy vào năng suất sản xuất vụ Thu Đông, vụ Mùa ở phía Nam và tình hình gieo sạ của các tỉnh phía Bắc để cân đối sản lượng lương thực trong nước.

“Trong 8 tháng đầu năm 2022, cả nước đã xuất khẩu được hơn 4,7 triệu tấn gạo nếu theo kế hoạch xuất khẩu từ 6,3 đến 6,5 triệu tấn trong năm nay, và chúng ta còn đến 4 tháng để xuất khẩu nên khả năng xuất khẩu gạo sẽ đạt mục tiêu đề ra là hoàn toàn có thể”, Chủ tịch VFA nói.



PHẦN IV:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

1. Nhiều doanh nghiệp Việt ngừng giao dịch gạo, chờ nghe ngóng từ Ấn Độ

Trước thông tin Ấn Độ ban hành quy định cấm xuất khẩu gạo tấm và áp thuế 20% đối với các loại gạo xuất khẩu từ ngày 9/9/2022, các thương nhân ngành lúa gạo cũng nhận định rằng, sự sụt giảm số lượng gạo xuất khẩu từ Ấn Độ sẽ tạo cơ hội để các doanh nghiệp xuất khẩu gạo Việt Nam tăng xuất khẩu gạo ra thị trường thế giới và tăng giá gạo xuất khẩu trong thời gian tới.

Ông Nguyễn Thái Bình - Giám đốc CTCP Nông nghiệp công nghệ cao Trung An, cho biết sản lượng gạo xuất khẩu của Ấn Độ chi phối rất lớn đến thị trường toàn cầu. Từ trước đến nay, lượng gạo Ấn Độ xuất khẩu ra thế giới lớn hơn cả những nước đang xuất khẩu nhiều như Việt Nam, Thái Lan cộng lại. Giờ Ấn Độ cấm xuất khẩu tấm, chắc chắn thị trường gạo sẽ bị tác động, các đối tác sẽ phải tìm kiếm các nguồn hàng khác để bù đắp lượng thiếu hụt khá lớn từ gạo Ấn Độ.

"Đây là tin vui đối với Việt Nam cũng như nhiều quốc gia khác xuất khẩu gạo khác. Các hợp đồng mới có thể sẽ được đàm phán với giá tốt hơn hoặc nếu không thì doanh nghiệp sẽ tạm trữ để theo dõi tình hình thế giới, nhu cầu của các thị trường ra sao", ông Nguyễn Văn Thành, Giám đốc Công ty Phước Thành IV, cho hay.

Còn theo ông Phan Văn Có, Giám đốc Marketing Công ty TNHH Vrice, khả năng trong 2 - 3 tháng tới, khi Ấn Độ thu hoạch xong vụ mới, quốc gia này sẽ xuất khẩu bình thường trở lại do lượng hàng cũ cần tiêu thụ và xuất khẩu vẫn là nguồn thu ngoại tệ quan trọng của họ. Do đó, việc tạm dừng cơ hội này nằm ở khả năng nội tại của mỗi doanh nghiệp.

Theo nhận định từ Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ, việc Ấn Độ hạn chế xuất khẩu gạo dự báo sẽ tạo hiệu ứng đẩy giá gạo toàn cầu tăng cao.

Đồng thời, việc cấm xuất khẩu gạo tấm (nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi) sẽ đẩy giá thức ăn chăn nuôi tăng lên, đặc biệt tại các thị trường nhập khẩu chính loại sản phẩm này Trung Quốc (nhập 1,1 triệu tấn năm 2021) và Việt Nam (nhập 433.000 tấn năm 2021).

Được biết, năm 2021, Ấn Độ đã xuất khẩu 21,5 triệu tấn gạo, nhiều hơn tổng số gạo của 4 nước xuất khẩu lớn gồm Thái Lan, Việt Nam, Pakistan và Mỹ cộng lại.

Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam đã ký hợp đồng với các đối tác Ấn Độ cần nhanh chóng liên hệ với người bán để kiểm tra tình trạng giao hàng và đàm phán lại hợp đồng với những lô hàng chưa xuất khẩu.

2. Một số hoạt động của các doanh nghiệp gạo trong tháng 6



CTCP Lộc Trời (Mã: LTG): Vào đầu tháng 9, gạo thương hiệu “Cơm ViệtNam Rice” của tập đoàn đã chính thức lên kệ của hai hệ thống đại siêu thị tại Pháp tại Carrefour – hệ thống đại siêu thị lớn nhất châu Âu và trước đó, ngày 2/9 tại Leclerc - hệ thống đại siêu thị hàng đầu tại Pháp.

Các lô gạo thương hiệu Cơm ViệtNam Rice đợt này là dòng gạo thơm dẻo, thuần chủng từ giống lúa Jasmine 85 được xuất sang châu Âu với mong muốn mang đến cho người tiêu dùng châu Âu những cảm nhận rất khác, rất Việt Nam về hạt cơm thơm dẻo từ gạo thuần.



CTCP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Vinaseed - mã: NSC)

Vụ hè thu 2022, CTCP Giống cây trồng Trung ương Quảng Nam (đơn vị thành viên của VinaSeed), đã phối hợp với một số địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Định triển khai nhiều mô hình trình diễn, mô hình cánh đồng mẫu lớn, xây dựng nhiều mô hình lúa hữu cơ với các giống lúa như VNR20, VNR10, ĐB6, Hương Châu 6.

PHẦN V:

CHÍNH SÁCH

1. Chính sách tại Việt Nam**EU công bố thuế nhập khẩu và hạn ngạch dành cho gạo Việt Nam**

Trao đổi với phóng viên Thương vụ Việt Nam tại Bỉ và Liên minh châu Âu (EU) cho biết, Ủy ban châu Âu (EC) mới đăng công báo quy định số 2022/1481 về thuế nhập khẩu gạo xát vào thị trường này.

Thuế nhập khẩu đối với gạo xát trắng thuộc mã CN 1006 20, không phải gạo basmati xát vỏ với các giống được đề cập trong Điều 1 của Quy định Ủy ban (EC) số 972/2006 (4), sẽ là 65 euro/tấn. Quy định này sẽ có hiệu lực từ ngày 8/9/2022.

Cam kết từ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh châu Âu (EVFTA) nêu rõ EU dành cho Việt Nam hạn ngạch 80.000 tấn gạo mỗi năm.

Cụ thể gồm 30.000 tấn gạo xay xát, 20.000 tấn gạo chưa xay xát và 30.000 tấn gạo thơm. Đặc biệt, EU sẽ tự do hóa hoàn toàn đối với gạo tẻ, cam kết này giúp Việt Nam có thể xuất khẩu ước khoảng 100.000 tấn vào EU hàng năm.

Riêng với sản phẩm từ gạo, EU sẽ đưa thuế suất về 0% sau 3-5 năm. Điều này đã mở ra cơ hội để gạo Việt Nam có thể cạnh tranh với các nước khác khi xuất khẩu vào EU.

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, hiện nay chưa đầy 20% doanh nghiệp hiểu rõ, hiểu kỹ về các hiệp định thương mại tự do (FTA).

Hơn nữa, bên cạnh lợi thế của EVFTA, doanh nghiệp phải tự nâng cao chất lượng của hạt gạo Việt Nam cũng như thay đổi cách tiếp cận thị trường để có thể chiếm lĩnh mở rộng thị phần nhiều hơn.

Với nhu cầu ổn định, nhất là ở mức cao đối với các loại gạo đặc sản từ châu Á, thời gian tới EU sẽ tiếp tục là thị trường xuất khẩu gạo nhiều tiềm năng cho các doanh nghiệp Việt Nam.

2. Chính sách thế giới



Thái Lan: Theo *Bangkokpost*, chính phủ Thái Lan cho biết quốc gia này và Việt Nam đã đạt thỏa thuận cùng hợp tác tăng giá gạo xuất khẩu trong bối cảnh chi phí sản xuất tăng cao.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Chalermchai Sri-on cho biết cả hai quốc gia sẽ ngay lập tức thành lập các nhóm đặc biệt để thúc đẩy thỏa thuận hợp tác này.

Ông Alongkorn Ponlaboot, cố vấn của Bộ trưởng Chalermchai Sri-on, vừa được bổ nhiệm làm trưởng đoàn đàm phán giá của Thái Lan. Cùng lúc, Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã sẽ tổ chức các cuộc họp với hiệp hội nông dân, nhà xay xát, nhà xuất khẩu và các nhóm liên quan khác.

Tại các cuộc họp trong tương lai, các bên sẽ thảo luận chi tiết của thỏa thuận để nắm được các bước triển khai tiếp theo nhằm tăng giá gạo xuất khẩu, phù hợp với việc chi phí sản xuất tăng cao hiện nay.

Ông Chalermchai nói: "Thỏa thuận mới là bước đầu tiên để Thái Lan và Việt Nam có thể giúp nông dân có được giá xuất khẩu phù hợp hơn, bằng cách sử dụng cơ chế định giá trên thị trường toàn cầu".

Trong khi nông dân trồng lúa bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi cuộc khủng hoảng kép là đại dịch Covid-19 và chiến sự Nga-Ukraine, giá gạo trên thị trường toàn cầu chỉ biến động nhẹ.

Vị bộ trưởng cho biết Thái Lan, nhà xuất khẩu gạo lớn thứ ba trên thế giới và Việt Nam, nhà xuất khẩu lớn thứ hai, sẽ chung tay đàm phán để giá gạo trên thị trường toàn cầu tăng hợp lý.

Để thực hiện thỏa thuận, Thái Lan và Việt Nam tiếp theo sẽ hướng tới việc tạo ra một cơ chế đàm phán, đồng thời cố gắng thuyết phục thêm các nước xuất khẩu gạo tham gia thỏa thuận này.

"Thúc đẩy giá gạo tăng đến một mức phù hợp là nhiệm vụ và trách nhiệm của các nước trồng và xuất khẩu gạo. Biến đổi khí hậu đang ảnh hưởng đến việc trồng lúa và sản lượng lúa trên toàn thế giới, các bên cần chung tay để đảm bảo an ninh lương thực toàn cầu", ông Alongkorn nói.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan cho rằng trong khi chiến sự Nga-Ukraine khiến chi phí trồng lúa tăng lên, giá gạo lại không tăng tương xứng. Hiện tại, chi phí sản xuất lúa gạo ở Thái Lan đã tăng gần gấp đôi từ 4.500 - 5.000 baht/tấn cách đây hai năm lên 7.500 - 8.000 baht/tấn.

Ông Pramot Charoensin, Chủ tịch Hiệp hội Nông nghiệp Thái Lan, cho biết điều mà nông dân thực sự cần là sự giúp đỡ từ chính phủ để giảm chi phí sản xuất và giá gạo công bằng hơn.

Tình hình của Việt Nam khả quan hơn Thái Lan một chút vì chi phí lao động trong lĩnh vực nông nghiệp thấp hơn khoảng 100 USD/tấn (tương đương 3.600 baht) so với của Thái Lan.

Chủ tịch Hiệp hội Nông nghiệp Thái Lan cho biết ông hoan nghênh hợp tác Thái-Việt về giá gạo, nhưng cảnh báo rằng Ấn Độ vẫn có tiếng nói lớn nhất trong việc định giá gạo trên thị trường toàn cầu do vị thế là nước xuất khẩu hàng đầu. Do đó, nếu chỉ riêng Thái Lan và Việt Nam bắt đầu bán gạo với giá cao hơn nhiều, các nước nhập khẩu gạo có thể tìm tới Ấn Độ.

Ông Rangsan Sabaimuang, Chủ tịch Hiệp hội các nhà máy xay xát gạo Thái Lan, cũng ủng hộ việc giá cả công bằng hơn cho các bên nhưng ông nghi ngờ liệu nỗ lực cuối cùng có thành công hay không.

"Những nỗ lực của các bên trên toàn cầu nhằm hướng tới giá cả nông sản công bằng hơn chưa bao giờ thành công trong 3-4 thập kỷ qua", ông nói.



Bangladesh: Theo *Reuters* dẫn lời các quan chức chính phủ Bangladesh cho biết quốc gia Nam Á sẽ mua 100.000 tấn gạo đỏ từ một công ty nhà nước Ấn Độ và 200.000 tấn gạo đỏ, 30.000 tấn gạo trắng từ Việt Nam.

Giá gạo đỏ từ Việt Nam sẽ rơi vào khoảng 521 USD/tấn, gạo trắng là 494 USD/tấn. Trong khi đó, giá gạo từ Ấn Độ là 443,5 USD/tấn nếu vận chuyển bằng đường biển và 428,5 USD/tấn nếu vận chuyển qua đường sắt. Các mức giá này đã bao gồm cước vận chuyển, bảo hiểm và chi phí dỡ hàng.

"Các bên đang chuẩn bị để sớm ký kết thỏa thuận và gạo sẽ được giao tới trong vòng hai đến ba tháng sau đó", một trong những quan chức Bangladesh cho biết.

Giá lương thực tăng vọt ở đất nước 165 triệu dân đang đặt ra vấn đề lớn cho chính phủ. Hiện, chính phủ đã có kế hoạch mở rộng chương trình bán gạo giảm giá để hỗ trợ những người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi chi phí sinh hoạt tăng cao.

Các quan chức cho biết, Bangladesh cũng đang đàm phán với Myanmar để nhập khẩu gạo, gạt sang một bên rạn nứt về cuộc khủng hoảng người tị nạn Rohingya.

Trong tuần thứ 2 tháng 9, để thúc đẩy các doanh nghiệp tư nhân nhập khẩu thêm gạo, Bangladesh đã hạ thuế nhập khẩu đối với mặt hàng này từ mức 25% xuống 15%. Đây là lần giảm thuế thứ hai kể từ tháng 7.

Tuy nhiên, kế hoạch này gặp trở ngại khi Bangladesh chỉ mua được 36.000 tấn gạo kể từ tháng 7 dù chính phủ cho phép các doanh nghiệp tư nhân nhập khẩu 1 triệu tấn.



Ấn Độ: Theo *Reuters*, Ấn Độ - nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, đã ban hành lệnh cấm xuất khẩu gạo 100% tạm. Đây là mặt hàng mà một số nước nghèo ở châu Phi nhập khẩu để làm thức ăn, dù loại gạo này chủ yếu được sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.

Đồng thời, New Delhi còn áp thuế 20% đối với một số loại gạo khác nhằm đảm bảo nguồn cung và hạ nhiệt giá gạo trong nước sau khi sản lượng đi xuống vì thiếu mưa. Lệnh này có hiệu lực từ ngày 9/9. Gạo và gạo basmati không nằm trong danh sách áp thuế.

Các động thái mới có thể tác động đến các nhà nhập khẩu gạo truyền thống của Ấn Độ, khiến họ chuyển hướng sang các nhà xuất khẩu gạo khác là Thái Lan và Việt Nam.

Ông BV Krishna Rao, Chủ tịch Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ, cho biết việc áp thuế sẽ ảnh hưởng đến gạo trắng và gạo lứt, chiếm khoảng 60% lượng gạo xuất khẩu của Ấn Độ.

"Với mức thuế này, gạo xuất khẩu của Ấn Độ sẽ trở nên khó cạnh tranh hơn trên thị trường thế giới. Người mua sẽ chuyển sang các quốc gia như Thái Lan và Việt Nam", ông Rao nói.

Từ tháng 9, Bangladesh sẽ bắt đầu mở rộng việc bán gạo với giá rẻ hơn cho hơn 5 triệu hộ gia đình nghèo nhằm kiềm hãm đà tăng của giá gạo trong nước.

Bangladesh là nhà sản xuất gạo lớn thứ ba thế giới với sản lượng khoảng 35 triệu tấn hàng năm và sử dụng gần như toàn bộ số gạo này để đáp ứng nhu cầu trong nước. Nước này thường nhập khẩu thêm gạo để đối phó với tình trạng thiếu hụt do lũ lụt hoặc hạn hán.

NGUỒN THAM KHẢO

Bộ Công Thương

Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA)

Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn

Cục Bảo vệ thực vật

Tổng cục Hải quan

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)

Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA)

Hội đồng ngũ cốc quốc tế (IGC)

Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO)

Reuters

SSI Research

Riotimeonline

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường gạo tháng 8/2022” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP ĐỊA CHỈ:



Báo cáo thị trường gạo
tháng 5/2022



Báo cáo thị trường gạo
quý 2/2022



Báo cáo thị trường gạo
tháng 7/2022



Mục “Báo cáo ngành hàng” -
VietnamBiz

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI:

Trịnh Huyền Trang

Thư kí toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 3 Tòa nhà COMPA Building, 293 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5, ngõ 38A, Phố Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Hotline: 093 818 9222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  **VIETNEWSCORP**